

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY NGUỒN LỰC ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NGƯỜI CAO TUỔI TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

GS. TS NGUYỄN TRỌNG CHUẨN
Phó Chủ tịch Hội Triết học Việt Nam

♦**Tóm tắt:** Trên cơ sở tóm lược những tư tưởng cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của người cao tuổi, trong đó có các trí thức cao tuổi, Bài viết làm rõ sự cần thiết và khả năng phát huy nguồn lực này trong điều kiện hiện nay để góp phần đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên dân tộc vươn mình.

♦**Từ khóa:** Hiền tài; trí thức; trí thức cao tuổi; người cao tuổi.

Ngày nhận: 14/01/2026

Ngày thẩm định: 21/01/2026

Ngày duyệt đăng: 05/02/2026

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy nguồn lực đội ngũ trí thức người cao tuổi

Lịch sử văn hiến của dân tộc Việt Nam đã có sự đúc kết vô cùng sâu sắc về vai trò của trí thức, của các bậc hiền tài, của người cao tuổi đối với sự hưng thịnh của quốc gia. Tiêu biểu là việc tiến sĩ Nho học Thân Nhân Trung (1419-1499), vào năm 1484, phụng mệnh vua Lê Thánh Tông (1442-1497), đã soạn bài văn bia bất hủ về vai trò quan trọng của các bậc hiền tài như sau: “Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì thế nước yếu mà thấp hèn. Vì thế các bậc đế vương thánh minh không đời nào không coi việc giáo dục nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí quốc gia”¹.

Kế thừa các tư tưởng của cha ông thuở trước, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh cũng đã sớm khẳng định vai trò quan trọng của trí thức, của các bậc

hiền tài, của người cao tuổi trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Người khẳng định: “Trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc. Ở nước khác như thế, ở Việt Nam càng như thế”². Ngay từ những năm 1923-1924, trong tác phẩm Đông Dương, Người đã nêu lên một truyền thống vô cùng tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, đó là: “Người An Nam rất hiếu học. Trong các tầng lớp xã hội, người sĩ phu chiếm địa vị hàng đầu. Có con học giỏi là một vinh hạnh cho cha mẹ. Cho nên, dù có nghèo đói đến đâu, cha mẹ cũng cố tìm cách cho con cái được học hành”³.

Tuy nhiên, trong một thời gian, truyền thống hiếu học đó của dân tộc ta đã bị chính sách ngu dân của thực dân Pháp kìm hãm, cản trở, ngăn chặn một cách vô cùng độc ác. Bởi vậy, trong hàng loạt bài viết của mình, tiêu biểu nhất là trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* (năm 1925) và rất nhiều bài viết

khác, Hồ Chí Minh đã lên án hết sức gay gắt chính sách ngu dân mà thực dân Pháp thực hiện ở Việt Nam. Hồ Chí Minh ý thức sâu sắc rằng, để đưa nhân dân đến với cách mạng, thì điều quan trọng trước hết là phải mang lại cho họ sự hiểu biết, trao cho họ tri thức khoa học và ánh sáng của văn hóa. Do vậy, từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhận thức rõ vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức đối với nhiệm vụ giải phóng dân tộc khỏi sự đô hộ của chủ nghĩa thực dân. Trong *Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản* (ngày 21/9/1923) nêu tóm tắt tình hình về Đông Dương, Người đánh giá tinh thần cách mạng của giới trí thức nước nhà như sau: “*Thiếu số các nhà nho hay là các nhà trí thức là các nhà cách mạng dân tộc chủ nghĩa. Chính họ đã kích động mọi cuộc nổi dậy trong quá khứ*”⁴.

Cuối năm 1924, Hồ Chí Minh đã tập hợp những thanh niên Việt Nam yêu nước, những học sinh, trí thức và cả những người có học vấn Nho học, tham gia các lớp tập huấn chính trị nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong Sách lược văn tấu của Đảng, Người yêu cầu “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt”⁵. Còn trong *Báo cáo của Việt Nam gửi Quốc tế cộng sản* (ngày 12/7/1940), Hồ Chí Minh đánh giá về trí thức như sau: “*Trí thức: Từ học trò đến công chức, thầy thuốc, vì có trình độ văn hoá tương đối cao, có điều kiện tiếp cận với người Pháp, hai vì họ bị người Pháp coi thường, cho nên họ đều rất ghét người Pháp. Song vì không có tổ chức, thiếu người lãnh đạo, cho nên họ “dám nghĩ mà không dám nói*”⁶.

Tháng 6 -1941, Hồ Chí Minh viết *Lời hiệu triệu đoàn kết tất cả các bậc phụ lão* với nội dung: “Trách nhiệm của các cụ phụ lão chúng ta đối với nhiệm vụ đất nước thật là trọng đại. Đất nước hưng thịnh do phụ lão gây dựng. Đất nước tồn tại do phụ lão giúp sức. Đất nước bị mất phụ lão cứu. Đất nước suy sụp phụ lão phủ trì./ Nước nhà hưng, suy, tồn, vong; phụ lão

đều gánh trách nhiệm rất nặng nề...Nước nhà lo các cụ cùng phải lo. Nước nhà vui các cụ đều cùng được vui”. Khi đất nước bị xâm lược thì “những bậc nhân tài, chí sĩ, những người có tâm huyết có chí khí đều nối tiếp nhau vùng dậy ...Dầu răng tóc đã bạc, mắt đã hoa, tay run, chân mỏi; nhưng một lời nói của phụ lão có ảnh hưởng đến hưng bang, một hành động của phụ lão có ảnh hưởng đến việc giết giặc”⁷.

Ngày 31/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 78 thiết lập “Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến thiết” gồm các nhân sĩ, trí thức, những người tài ở tất cả các lĩnh vực như kinh tế, luật pháp, y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội để cố vấn cho Chính phủ về kế hoạch xây dựng đất nước. Người rất chú trọng đến tài năng, đến tấm lòng vì dân, vì nước của người trí thức, đặc biệt không mang định kiến về thành phần xuất thân của họ, không kể tuổi tác, cũng không kể họ là người trong Đảng hay là người ngoài Đảng.

Tháng 10/1947, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra định nghĩa: “Trí thức là gì? Trí thức là hiểu biết. Trong thế giới chỉ có hai thứ hiểu biết: Một là hiểu biết sự tranh đấu sinh sản. Khoa học tự nhiên do đó mà ra. Hai là hiểu biết tranh đấu dân tộc và tranh đấu xã hội. Khoa học xã hội do đó mà ra. Ngoài hai cái đó, không có trí thức nào khác”⁸.

Trong bài viết *Đảng Lao động Việt Nam với lao động trí óc* (năm 1951), Người xác định trí thức là những người lao động trí óc, “là thầy giáo, thầy thuốc, kỹ sư, những nhà khoa học, văn nghệ, những người làm bàn giấy, v.v.”⁹. Để cho công cuộc kháng chiến giành được thắng lợi và kiến quốc thành công, thì “...ngoài việc quân sự ắt phải phát triển kinh tế. Cho nên cần có những người chuyên môn thông thạo về công nghệ và nông nghiệp./ Cần phát triển giao thông vận tải, cho nên cần những kỹ sư thông thạo về việc đắp đường, bắc cầu./ Cần giữ gìn sức khỏe của dân, cho nên cần có thầy thuốc./ Cần đào tạo cán bộ cho mọi ngành hoạt động, cho nên cần có thầy

giáo, v.v./ Do đó lao động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng”¹⁰.

Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, trí thức luôn là lực lượng có vị trí, vai trò vô cùng lớn lao trong sự nghiệp cách mạng; thực sự thì “...cách mạng rất cần trí thức và chính ra chỉ có cách mạng mới biết trọng trí thức”¹¹; “...trí thức phục vụ nhân dân bây giờ cũng cần, kháng chiến kiến quốc cũng cần, tiến lên xã hội chủ nghĩa càng cần, tiến lên cộng sản chủ nghĩa lại càng cần”¹². Người còn khẳng định: “Những người trí thức tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến rất quý báu cho Đảng. Không có những người đó thì công việc cách mạng khó khăn thêm nhiều”¹³. Do vậy, “...Đảng và Chính phủ rất quý trọng trí thức”¹⁵. Người luôn tìm kiếm và trọng dụng đội ngũ trí thức, trọng dụng các nhà khoa học, các nhân tài là người Việt Nam cả ở trong nước và cả ở nước ngoài, kêu gọi và khuyến khích họ mang hết tài năng ra phục vụ Tổ quốc. Người luôn nhắc nhở “phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”¹⁵. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “trí thức đáng trọng là trí thức hết lòng phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân”¹⁶.

Đáp lại lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, giới trí thức nước nhà, không phân biệt trẻ, già, trình độ cao thấp hay tộc người, đã không quản ngại gian khó, hy sinh để có những đóng góp hết sức to lớn và quý giá vào công cuộc kháng chiến chống quân xâm lược cũng như vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước trong thời bình. Người khẳng định rằng, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì cần phải có cả lao động trí óc và lao động chân tay; rằng, “Kiến thiết cần phải có nhân tài”¹⁷; “Lực lượng chủ chốt của cách mạng là công nhân và nông dân./ Nhưng cách mạng cũng cần có lực lượng của *trí thức* (chúng ta quen gọi là lao động trí óc)./ ...trong sự nghiệp cách mạng, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, lao động trí óc có một vai

trò quan trọng và vẻ vang”¹⁸. Tuy nhiên, Người cũng thường nhắc nhở, “...lao động trí óc kiêm lao động chân tay, nghĩa là lao động chân tay cũng phải có văn hoá, mà người lao động trí óc cũng phải làm được lao động chân tay”; “Lao động trí óc mà không lao động chân tay, chỉ biết lý luận mà không biết thực hành thì cũng là trí thức có một nửa”¹⁹. Đặc biệt, Người coi việc đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ trí thức và những nhân tài của đất nước sao cho thật đúng là nhiệm vụ vô cùng quan trọng, quyết định sự thành bại của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chính vì vậy mà Đảng và Chính phủ phải tạo điều kiện để những trí thức phát huy hết tài năng của họ nhằm làm cho Tổ quốc ngày một giàu mạnh thêm.

Làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình lãnh đạo đất nước, trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ vô cùng gian khó, cũng như trong thời bình, phát triển kinh tế, xây dựng đất nước, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách cụ thể, thiết thực nhằm tạo điều kiện để đội ngũ trí thức, trong đó có các trí thức cao tuổi, phát huy được hết khả năng và tài năng của mình, góp phần đắc lực vào công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước. Tiêu biểu là hàng loạt trí thức thuộc các lứa tuổi khác nhau, các lĩnh vực hoạt động khác nhau, cả ở trong nước và cả ở nước ngoài, theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tích cực tham gia kháng chiến, có những đóng góp hết sức quý giá²⁰. Đáng chú ý là Người đã đúc kết một cách sâu sắc tinh thần của người cao tuổi của nước nhà, rằng “xưa nay, những người yêu nước không vì tuổi già mà chịu ngồi không”²¹. Ngày nay, tinh thần trên đang được người cao tuổi nói chung và những người trí thức cao tuổi nói riêng, gìn giữ, kế thừa và lan tỏa rộng rãi tạo nên nguồn lực quan trọng góp phần đưa đất nước phát triển trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên dân tộc vươn mình.

2. Thực trạng nguồn lực đội ngũ trí thức người cao tuổi Việt Nam hiện nay

Sau khi đất nước thống nhất, đặc biệt là sau 40 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đội ngũ trí thức Việt Nam đã có sự phát triển mạnh mẽ cả về số lượng, cơ cấu và chất lượng. Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định: “Đội ngũ trí thức là lực lượng lao động trí óc, có trình độ học vấn cao, chuyên môn sâu về một lĩnh vực, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo; giàu lòng yêu nước, có đạo đức và lý tưởng cách mạng, gắn bó với Đảng, Nhà nước và dân tộc; là lực lượng có vai trò quan trọng trong liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; có trách nhiệm tiên phong, tạo ra sản phẩm tinh thần, vật chất chất lượng cao cho xã hội, là nguồn lực đặc biệt trong phát triển kinh tế tri thức, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là nhân tố quan trọng trong nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng tầm trí tuệ và sức mạnh dân tộc, đóng góp to lớn cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”²².

Hiện nay, hơn lúc nào hết trong lịch sử dân tộc, đất nước ta đã hình thành được một đội ngũ trí thức đông đảo từ nhiều nguồn đào tạo khác nhau. Nhiều nhất là các trí thức được đào tạo dưới “mái trường xã hội chủ nghĩa” trong và sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi; những trí thức yêu nước được đào tạo dưới chế độ cũ ở trong nước sau năm 1975; một số những người đã được đào tạo ở nước ngoài trong thời kỳ chiến tranh và sau chiến tranh trở về nước. Nhìn chung, tất cả họ đều là những người có trình độ học vấn cao hoặc rất cao so với nhiều người cùng thời; đồng thời, họ cũng là những người thật sự có nhân cách, có bản lĩnh, có trách nhiệm cao đối với sự tiến bộ và phát triển không ngừng trên nhiều lĩnh vực của đất nước và xã hội. Đặc biệt, đại đa số trí thức ấy là những người có khả năng tư duy độc lập, hết sức nhạy bén với

cái mới, có tinh thần phân biệt trung thực, thẳng thắn và có thái độ hoài nghi khoa học, dám dấn thân bảo vệ chân lý, nhất là có năng lực sáng tạo cao²³.

Nhìn lại lịch sử dân tộc ta, người cao tuổi thực sự luôn là thứ vốn vô cùng quý giá của đất nước, là lực lượng quan trọng đối với nhiều lĩnh vực hoạt động xã hội khác nhau, là trụ cột của gia đình và của xã hội Việt Nam đương đại, như Chủ tịch nước Tô Lâm đã nhấn mạnh nhân Kỷ niệm 83 năm Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam (6/6/1941-6/6/2024): “Người cao tuổi luôn xứng danh là rường cột quốc gia”²⁴.

Người cao tuổi, nhất là những trí thức cao tuổi, là cả một kho tàng tri thức, kinh nghiệm và những bài học quý giá mà các thế hệ đi sau muốn rút ngắn giai đoạn học hỏi thì cần phải thật sự trân trọng chọn lọc, tiếp nhận. Tính đến tháng 3/2025, cả nước có gần 17 triệu người cao tuổi, trong số những người cao tuổi ấy có một số lượng nhất định là những trí thức cao tuổi²⁵. Theo quy định của Luật Người cao tuổi (năm 2009) thì người cao tuổi và trí thức cao tuổi là những người đã có tuổi đời từ 60 trở lên nhưng vẫn đang giữ vị trí công tác nào đó trong xã hội, vẫn tiếp tục đóng góp kiến thức, kinh nghiệm, trí tuệ cho xã hội thuộc lĩnh vực nghề nghiệp chuyên môn của mình.

Đội ngũ trí thức cao tuổi của đất nước ta hiện đang hoạt động trong các môi trường khác nhau, từ các Viện nghiên cứu khoa học chuyên ngành cao cấp, các Trung tâm nghiên cứu khoa học đa ngành và liên ngành, các Đại học quốc gia và các Trường đại học khắp cả nước, các cơ quan và tổ chức khác nhau, là nguồn nhân lực quan trọng đã và đang có đóng góp nhiều mặt cho sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên dân tộc vươn mình. Trong đội ngũ trí thức cao tuổi đông đảo ấy có nhiều người đã có những đóng góp rất thiết thực và có công lao không nhỏ đối với công cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trước đây và cho sự

phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời bình.

Bởi vậy, có không ít người trong số trí thức cao tuổi đã vinh dự được nhận các giải thưởng khoa học cao quý khác nhau của Đảng và Nhà nước hoặc của các Chính phủ nước ngoài trao tặng, đây là nguồn nhân lực hết sức quý giá của đất nước, của dân tộc ta. Những người cao tuổi trong số các giảng viên tại các trường đại học nói riêng, các nhà khoa học cao tuổi trong xã hội ta hiện nay, không những sở hữu một lượng đồ sộ kiến thức chuyên môn rất sâu, rất rộng, hiện đại, mà còn là nguồn cảm hứng lớn lao và tấm gương vô cùng trong sáng về đạo đức, nhân cách, sự dấn thân cho khoa học để cho thế hệ trẻ noi theo, học hỏi, phấn đấu và không ngừng cống hiến. Vì vậy, Nhà nước cần có chính sách trọng dụng những trí thức cao tuổi, có trình độ khoa học vượt trội, đạo đức trong sáng và còn đủ sức khỏe; đây sẽ là một trong những giải pháp quan trọng cần được khuyến khích khai thác, sử dụng tại các cơ sở giáo dục đại học, sau đại học và các viện nghiên cứu chuyên ngành.

Ngày nay, đội ngũ trí thức ở các lứa tuổi khác nhau của dân tộc Việt Nam đang có mặt ở tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, khoa học, công nghệ, giáo dục, đào tạo, văn học, nghệ thuật, thể dục, thể thao... của nước nhà. Tính đến cuối năm 2017, cả nước có khoảng 6,5 triệu người có trình độ từ cao đẳng, đại học trở lên đến tiến sỹ và sau tiến sỹ. So với năm năm 2009 là năm đầu tiên triển khai *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 về Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước* thì con số này đã tăng hơn 3,7 triệu người. Như vậy, sau 9 năm (2009-2017), đội ngũ trí thức Việt Nam đã tăng thêm khoảng 2,8 triệu người. Đến nay, bên cạnh số trí thức thuộc các lứa tuổi khác nhau đang làm việc ở trong nước, chúng ta còn có khoảng hơn 400.000 trí thức người Việt hiện đang sinh sống và làm việc ở khoảng 100 nước và vùng

lãnh thổ khác nhau trên thế giới. Đáng nói là trong số 400.000 người ấy có tới hơn 6.000 tiến sỹ; có hàng trăm trí thức thuộc nhiều lĩnh vực khoa học khác nhau mà tên tuổi của nhiều người trong số họ đã được thế giới công nhận, đánh giá cao, thậm chí rất cao, kể cả các lĩnh vực khoa học cơ bản, các lĩnh vực mũi nhọn và công nghệ thời thượng. Nhiều người trong số họ cũng đã và đang thường xuyên tham gia vào công tác giảng dạy, đào tạo, phản biện chính sách; tham gia các hội thảo khoa học thuộc các lĩnh vực khác nhau ở trong nước, hoặc tư vấn về những vấn đề thiết thực cho Đảng và Nhà nước²⁶. Do đó, Đảng và Nhà nước luôn đề cao và nhất quán với quan điểm thực sự trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng đối với đội ngũ trí thức theo sự đóng góp của họ.

Về vấn đề này, *Báo cáo chính trị* của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã nhấn mạnh: “Xây dựng đội ngũ trí thức lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu và sáng tạo. Trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đãi ngộ xứng đáng những cống hiến của trí thức. Có chính sách đặc biệt đối với nhân tài của đất nước. Coi trọng vai trò tư vấn, phản biện, giám định xã hội của các cơ quan nghiên cứu khoa học trong việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội”²⁷.

Tiếp tục phát triển quan điểm quan trọng đó của Đại hội XI, *Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới* ghi rõ: “Tôn trọng, phát huy tự do tư tưởng, học thuật, thực hành dân chủ trong hoạt động nghiên cứu sáng tạo; trọng dụng nhân tài, trí thức tinh hoa, nhà khoa học đầu ngành chính là tạo môi

trường, điều kiện thuận lợi và động lực căn bản để xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức và phát huy vai trò, vị trí và sự cống hiến của trí thức, thực sự xứng tầm là nguyên khí quốc gia”²⁸.

Đặc biệt, thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “xưa nay, những người yêu nước không vì tuổi già mà chịu ngồi không”, nhiều trí thức cao tuổi vẫn say sưa, miệt mài ngày đêm nghiên cứu, sáng tạo và truyền thụ những kiến thức, những kinh nghiệm vô cùng quý báu mà mình đã tích lũy được cho lớp trẻ, góp phần thiết thực phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước. Nhiều năm qua, những trí thức cao tuổi bằng uy tín, sự hiểu biết sâu sắc, kinh nghiệm phong phú vẫn tiếp tục và kiên trì đóng góp những ý kiến thiết thực cho sự nghiệp xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cho công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa, giảm bớt tình trạng bảo thủ, trì trệ, thiếu quyết đoán khi gặp khó khăn hay trở ngại. Những trí thức cao tuổi đã qua sự trải nghiệm và với vốn kinh nghiệm vô cùng phong phú của họ còn góp phần không nhỏ vào việc hoạch định đường lối, chủ trương, các chính sách trên nhiều lĩnh vực để thực hiện trong tương lai sao cho thiết thực và đạt hiệu quả cao.

Tính đến hiện nay, trong tổng số gần 12.000 giáo sư, phó giáo sư; 72.800 giảng viên đại học, trong đó có hơn 16.500 tiến sĩ, 43.127 thạc sĩ trong cả nước, có rất nhiều nhà khoa học, giáo sư, phó giáo sư, các cán bộ giảng dạy đại học, các kỹ sư, chuyên gia thuộc nhiều chuyên ngành khoa học và công nghệ khác nhau là những người cao tuổi²⁹. Đáng nói là trong một số lĩnh vực nghiên cứu cơ bản về khoa học tự nhiên và công nghệ, y khoa và dược khoa, nông nghiệp, v.v. nước ta đã bước đầu hình thành được một đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ có khả năng tiếp cận đạt trình độ hiện đại của thế giới. Chính những người này đã chế tạo thành công nhiều loại sản phẩm “made in Vietnam”, nhiều

loại thiết bị đáp ứng yêu cầu của công cuộc công nghiệp hóa, sự phát triển kinh tế - xã hội, thay thế hàng nhập khẩu với giá thành thấp hơn, phù hợp với điều kiện và khả năng tài chính của nước nhà.

3. Giải pháp phát huy nguồn lực đội ngũ trí thức người cao tuổi Việt Nam trong kỷ nguyên mới

Một là, mặc dù không phải tất cả những người nhiều tuổi đều đồng nghĩa với người nhiều kinh nghiệm, song việc sử dụng đúng, trọng dụng trí thức thực thụ, trí thức bậc cao, hay như người xưa thường nói về lớp người “gừng càng già càng cay” lại là điều mà xưa nay thế giới vẫn minh đều thường rất coi trọng. Trong đội ngũ trí thức cao tuổi ấy của đất nước, nhiều người hiện đang hoạt động trong các môi trường khác nhau là những người đã và đang có đóng góp nhiều mặt cho đất nước. Vì vậy, cần phải có chính sách thật sự thiết thực để trọng dụng những người trí thức cao tuổi, cần có các quy định rõ ràng, cụ thể, nhất quán trên toàn hệ thống giáo dục và các cơ sở nghiên cứu khoa học.

Hai là, đối với các trí thức có kiến thức chuyên sâu, các chuyên gia đầu ngành, nhiều kinh nghiệm thì Nhà nước cần khuyến khích để họ phát huy vai trò cố vấn khoa học, bồi dưỡng và truyền đạt kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ khoa học, nghiên cứu trẻ. Các tiêu chí về tuổi tác, sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn cũng cần được xác định một cách linh hoạt nhưng phải thực tế, khách quan, tránh tình trạng người lãnh đạo các cơ quan nghiên cứu khoa học, các trường đại học học “trả ân huệ vô lối”, o bế đối với người không đủ sức khỏe, không còn đủ khả năng đáp ứng nhiệm vụ nhưng lại cố tình loại trừ những cá nhân còn đủ khả năng đáp ứng công việc nhưng không thật “ăn cánh với mình”. Làm được tất cả những điều này chính là phát huy được nguồn lực của đội ngũ trí thức cao tuổi, góp phần quan trọng vào việc phát triển mạnh mẽ đất nước trong kỷ nguyên dân tộc vươn mình.

Ba là, để tránh lãng phí tài năng của các trí thức cao tuổi vì vượt ra ngoài quy định về tuổi tác của quy định đối với các cơ sở công lập thì khuyến khích họ tham gia vào khu vực kinh tế tư nhân cũng như các cơ quan nghiên cứu, giáo dục và đào tạo ngoài công lập. Điều này hoàn toàn phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, như Tổng Bí thư Tô Lâm đã từng khẳng định, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất trong sự phát triển của đất nước trong giai đoạn tới. Không để cho “kinh tế tư nhân chưa thể trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế, do chưa tận dụng các nguồn lực từ nước ngoài”, do “chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế, thiếu lao động trình độ cao có thể đáp ứng nhu cầu phát triển của các ngành kinh tế mũi nhọn, công nghệ cao, phục vụ phát triển số”³⁰.

Tựu chung lại, Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng, quý trọng và đánh giá rất cao vai trò của trí thức nói chung, trí thức cao tuổi nói riêng, trong mọi mặt của xã hội và sự phát triển của đất nước. Công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay, trong khi chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế, thiếu lao động trình độ cao đáp ứng nhu cầu phát triển của các ngành kinh tế mũi nhọn, công nghệ cao, phục vụ phát triển số thì việc phát huy nguồn lực từ đội ngũ trí thức cao tuổi sẽ góp phần quan trọng vào việc đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội □

¹ Trung tâm UNESCO Thông tin tư liệu lịch sử và Văn hoá Việt Nam, Bảo tàng tỉnh Bắc Giang: *Kỷ niệm 500 năm ngày mất Thân Nhân Trung: Hiền tài là nguyên khí quốc gia*, 1999, tr.10.

^{2,8,13,15} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật. H., 2011, tr.184, 275, 275, 313.

^{3,4} Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.1, tr.423, 221.

^{5,6,7} Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.3, tr.3, 194, 232-233.

^{9,10} Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.7, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật. H., 2011, tr.71, 71-72.

^{11,12,14,16} Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.8, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật. H., 2011, tr.53.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.4, tr.504.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.10, tr.376.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.11, tr.400.

²⁰ Tiêu biểu như cụ Nguyễn Văn Tố (Bộ trưởng Bộ Cứu tế xã hội), Trần Huy Liệu (Bộ trưởng Bộ Thông tin, tuyên truyền), Vũ Đình Hòe (Bộ trưởng Bộ Giáo dục), Vũ Trọng Khánh (Bộ Trưởng Bộ Tư pháp), v.v. và đặc biệt sau này có cụ Huỳnh Thúc Kháng, một bậc đại nho, đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh cử làm quyền Chủ tịch nước khi Người sang Pháp công tác. Người còn vận động và thuyết phục được nhiều trí thức và nhà khoa học nổi tiếng thời đó đang sống và làm việc ở Pháp và châu Âu, tiêu biểu là kỹ sư Phạm Quang Lễ, bác sỹ Trần Hữu Tước, kỹ sư Võ Quý Huân... trở về Tổ quốc tham gia kháng chiến và xây dựng, đặt nền móng cho các ngành khoa học khác nhau.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật. H., 2011, tr.23.

^{22,28} Ban Chấp hành Trung ương: *Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới*.

²³ GS, TS Nguyễn Trọng Chuân: *Trí thức Việt Nam với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước trong bối cảnh chuyển đổi số*, Tạp chí Cộng sản, số 960 (tháng 2-2021), tr.62-68.

²⁴ Xem: *Chủ tịch nước Tô Lâm: Người cao tuổi luôn xứng danh là rường cột quốc gia*, <https://baochinhphu.vn/>, ngày 06/6/2024.

²⁵ Phạm Đông: *Người cao tuổi không phải là gánh nặng mà là nguồn lực quý báu để phát triển*, <https://laodong.vn/>, ngày 11/3/2026.

²⁶ PGS, TS Phạm Ngọc Linh: *Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức - Mười năm nhìn lại*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/>, ngày 21/8/2018.

²⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật. H., 2011, tr.241-242.

²⁹ Nguyệt Ánh: *Dự báo đến năm 2036, Việt Nam chính thức trở thành quốc gia có dân số già*, <https://hanoimoi.vn/>, ngày 15/1/2025.

³⁰ Tô Lâm: *Một số nhận thức cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*, Tạp chí Cộng sản, số 1050 (tháng 11-2024), tr.11.